



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 10/05/2025 (Thứ Bảy)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
1.4	18:27	22:15	↗
3	00:31	03:45	↘
1.8	06:21	09:30	↗
3.2	12:08	15:15	↘
1.1	18:53	22:30	↗
3.1	01:18	04:30	↘

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	N.Tuấn	POS HOCHIMINH	8.8	173	18,085	P/s3 - CL7	12:00	//1500	A1-A3
2	A.Tuấn - M.Cường	MCC TOKYO	10	186	33,128	P/s3 - CL6	06:30	//1000	A2-A6
3	Hà	SAWASDEE SHANGHAI	9.6	172	18,051	P/s3 - CL4	12:00	//1330	A1-DT07
4	B.Long - N.Trường	BALTRUM	9.6	172	18,491	P/s3 - CL C	07:00	//1030	A3-08
5	T.Tùng	PANCON BRIDGE	9.8	172	18,040	P/s3 - CL1	10:30	//1300	A2-A6
6	Đặng - Vinh	RACHA BHUM	10.7	211	32,190	P/s3 - CL3	12:00	//1330	A1-A6
7	Phú	PIYA BHUM	9	172	17,888	H25 - TCHP	10:30	// SR	TC12-PM1
8	Quyển	SKY IRIS	7.8	138	9,940	P/s3 - CL1	23:30	//2200	A3-08
9	M.Hải - Nghị	BAO LUCKY	7	123	7,939	P/S - CR	06:00	QTCR	
10	Tân - Giang	ZHONG GU NAN HAI	8.2	172	18,490	P/s3 - CL3	00:00	//0330	A2-A3

STT	Hoa tiêu	Tàu Cái Mép	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Khái	INTERASIA MOTIVATION	9.5	200	26,681	CM1 - P/s3	10:30	MT	KS-AWA
2	H.Trường	STARSHIP NEPTUNE	10.8	197	27,997	CM4 - P/s3	05:00	MT-VTX	A9-A10
3	Duyệt - Đ.Chiến	ONE MILANO	12.9	366	150,706	CM3 - P/s3	19:30	MT-3NM-DL	MR-KS-AWA
4	Đ.Toàn - N.Thanh	SEASPAN BRAVO	10.3	337	113,042	P/s3 - CM3	22:00	Y/c MT-VTX	MR-KS-AWA

STT	Hoa tiêu	Tàu đi	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Đức	SKY ORION	8.5	173	20,738	CL3 - P/s3	03:30	LT	A2-A3
2	M.Hùng	KKD 5	3	57	398	CL2 - H25	02:00	SR	08
3	Đ.Long	MCC ANDALAS	7.1	148	9,954	CL6 - P/s3	10:00		A3-08
4	Hồng	HF SPIRIT	6	162	13,267	TCHP - H25	08:00	SR	TC12-PM1
5	Nhật	PHOENIX D	8.5	182	21,611	CL7 - P/s3	15:00		A1-A6

6	N.Minh - Diệu	CMA CGM VISBY	8.6	205	32,245	CL4 - P/s3	15:00		A2-A6
7	Thịnh	ZHONG GU HUANG HAI	8.6	172	18,490	CL C - P/s3	10:30		A3-08
8	Uy - Chính	INTERASIA PURSUIT	9.3	170	18,826	CL1 - P/s3	13:00		A2-A6
9	Chương	ZHONG GU NAN HAI	8.1	172	18,490	CL3 - P/s3	15:30		A2-A3
10	N.Dũng	HAIAN EAST	8.1	183	18,102	VICT - CM2	22:30	+KV1	KS-AWA
11	K.Toàn - N.Hiến	PIYA BHUM	9.2	172	17,888	TCHP - H25	02:30	SR	TC12-PM1
12	P.Thành - N.Chiến	YM CONSTANCY	8.4	210	32,720	CL5 - P/s3	02:00	Cano DL, LT	A1-A2



TAN CANG PILOT

PILOTING TO SUCCESS